

ĐỀ LUYỆN SỐ 1**Môn: Ngữ văn lớp 10**

(Thời gian làm bài: 90 phút, không kể thời gian phát đề)

I. ĐỌC HIỂU (6.0 điểm)**Đọc văn bản sau:**

Cặp mắt anh lại đang nhìn xói vào cái mặt tôi đang được bàn tay anh dần ngửa ra. Da mặt tôi cứ dày lên. Tôi nhắm mắt, rồi mở mắt. Mỗi lúc mở mắt, tôi không thể nhìn đi đâu khác cặp mắt anh. Trời ơi, có lẽ tôi ngồi trên ghế cắt tóc ở cái quán này đã một nửa thế kỷ? Chốc nữa, sắp tới, anh sẽ làm gì tôi đây?

- Đồ dối trá, mày hãy nhìn coi, bà mẹ tao khóc đã lòa cả hai mắt kia! Bây giờ thì tám hình tao đã được trưng trên các tạp chí hội họa của khắp các nước. Người ta đã trân trọng ghi tên mày bên dưới, bên cạnh mấy chữ: "Chân dung chiến sĩ giải phóng". Thật là danh tiếng quá!

- Tôi là một nghệ sĩ chứ có phải đâu là một anh thợ vẽ truyền thần, công việc nghệ sĩ là phục vụ cả một số đông người, chứ không phải chỉ phục vụ một người! Anh chỉ là một cá nhân, với một cái chuyện riêng của anh, anh hãy chịu để cho tôi quên đi, để phục vụ cho cái đích lớn lao hơn. Anh đã thấy đấy, bức "chân dung chiến sĩ giải phóng" đã đóng góp đôi chút vào công việc làm cho thế giới hiểu cuộc kháng chiến của chúng ta thêm!

"A ha! Vì mục đích phục vụ số đông của người nghệ sĩ cho nên anh quên tôi đi hả... Có quyền lừa dối hả? Thôi, anh bước khỏi mặt tôi đi. Anh cút đi!".

Một bận, đến hai ngày liền tôi không thấy anh thợ của tôi làm việc. Cái quán cắt tóc bỏ vắng hai ngày liền. Sáng ngày thứ ba vẫn thế. Và lại thấy một người đàn bà ra dọn dẹp, chứ không phải bà cụ già lòa như mọi ngày. Tôi chạy sang. Chiếc ghế cắt tóc không còn nữa. Chỉ còn chiếc gương và mấy cái chai lọ. Người đàn bà hỏi tôi:

- Bác đến cắt tóc?

- Vâng.

- Nhà em mấy hôm nay đang dọn cái chỗ làm mới ở phố ngoài kia. Ngày mai xong. Xin mời bác đến.

Vợ anh có vẻ trẻ tuổi gần ba mươi. Một khuôn mặt đàn bà hiền lành. Chị vừa nói vừa bóc tấm tranh của tôi ra. Tôi gọi chuyện.

- Bức tranh đẹp đấy chứ, chị nhỉ?

Người đàn bà hơi đỏ mặt, cuốn tấm tranh lại một cách cẩn thận. Lâu sau mới đáp:

- Anh nhà tôi bảo: Anh bộ đội trong tờ tranh này chính là người ta vẽ anh ấy. Hỏi anh ấy còn ở bộ đội trong B. Cho nên mới mua về treo.

- Anh ấy nói với chị thế?

- Vâng.

- Hôm trước tôi đến cắt tóc ở đây có thấy một bà cụ...

- Là mẹ anh nhà tôi. Thế ra bác là khách quen?

- Vâng. Bà cụ bị tật lâu chưa?

- Thừa đã lâu. Đã chín năm nay.

- Vì sao?

- Bà cụ lừa đi cũng vì anh nhà tôi. Ngày đó bỗng nhiên có tin ra nhà tôi hy sinh. Bà cụ đâm ốm. Anh ấy là con một. Bà cụ nhớ anh ấy, nửa đêm cũng trở dậy đi lang thang. Cứ khóc hoài...

- Bà cụ lừa từ năm nào, chị biết không?

- Từ 69.

- Từ tháng mấy?

- Tôi cũng không nhớ thật rõ, có lẽ khoảng giữa năm.

Tôi ra đến Hà Nội vào đầu tháng ba năm ấy. Nếu tôi là một người tử tế ra thì không khéo bà cụ không bị lừa, không những thế mà tôi còn có thể làm cho bà cụ khỏe ra! Chính tôi đã làm cho bà mẹ anh trở thành mù lòa?

[...] Tôi quyết định phải trở lại cái quán kia. Tôi quyết định phải chường cái mặt mình ra, chứ không được lẩn tránh. Tôi không cho phép tôi chạy trốn. Bà cụ lại ngược mắt lên nhìn tôi như lần trước khuôn mặt dờ dẫm và hoan hỉ:

- Thưa ông đến cắt tóc?

- Vâng ạ!

Anh thợ cắt tóc nghe mẹ lên tiếng mới quay người lại. Tôi vừa kịp nhận ra được từ nơi cặp mắt vẫn còn trẻ của anh chiếu thẳng về phía tôi một cái nhìn ban đầu soi mói, ngạc

nhiên, rồi hơi nghiêm mặt lại. Nhưng những diễn biến phản ứng trên cái mặt người thợ chỉ diễn ra nhanh như một cái chớp mắt. Ngay sau đó anh lại trở lại cái vẻ mặt và cử chỉ từ tốn, điềm đạm, ân cần của một người thợ cắt tóc đứng đắn và yêu nghề.

Da mặt tôi tự nhiên dày cộm lên.

- Mời bác ngồi!

Tôi cố trấn tĩnh để khỏi run lập cập, bước tới ngồi vào cái ghế gỗ như một cái ghế tra điện.

- Bác vẫn cắt như cũ?

- Vâng.

...

"Lần này anh lại đối xử với tôi như lần trước đây?"

"Phải".

"Anh cũng không trách mắng, chỉ trấn chỉ mặt tôi?"

"Không! Anh cứ yên tâm. Trước sau tôi vẫn coi anh là một nghệ sĩ tài năng đã có nhiều cống hiến cho xã hội".

"Bây giờ anh nói với tôi một điều gì đi, khuyên tôi một nhời đi!"

"Không".

"Tôi có phải cút khỏi đây không?"

"Không. Anh cứ đến đây. Tôi cắt cho anh kỹ lắm, anh biết đấy!"

Gần nửa năm, tôi đã để vào bức tranh sơn mài tất cả công sức và sự suy nghĩ, và trong suốt thời gian ấy, một đôi lần tôi cũng gọi lại chuyện cũ nhưng người thợ vẫn một mực cố tỏ ra chưa hề bao giờ quen biết tôi. Trở về làm một anh thợ cắt tóc cũng như lúc ở bộ đội, anh vẫn lẳng lặng sống như vậy để cho người chung quanh tự phán xét lấy những công việc đã làm. Lời đề nghị rụt rè của anh: Xin mọi người hãy tạm ngừng một phút cái nhịp sống bận bịu, chen lấn, để tự suy nghĩ về chính mình.

Bây giờ thì cái tác phẩm mới của tôi đã hoàn thành. Tôi đang đối mặt với chính mình, để viết những dòng này, như những lời chú giải cho một tác phẩm hội họa thể hiện một cái mặt người rất lớn: những luồng ánh sáng hàng nghìn nến từ phía trước và trên đầu chiếu thẳng xuống một nửa mái đầu tóc tốt rợp như một khu rừng đen bí ẩn, và một nửa mái tóc đã cắt, thoạt trông như một phần bộ óc màu xám vừa bị mổ phanh ra. Phần bên dưới khuôn mặt như vẫn đang được giấu kín dưới một cái mặt nạ: dưới cằm và hai bên mép phủ kín bọt xà phòng.

Không trông rõ miệng, chỉ thấy một vệt màu đen lơ mờ nổi bông bênh trên những đám bọt xà phòng. Và nổi bật trên cái khuôn mặt là đôi mắt mở to, khắc khoải, bồn chồn, đầy nghiêm khắc, đang nhìn vào nội tâm.

(Trích truyện ngắn *Bức tranh*, Nguyễn Minh Châu, tập *Người đàn bà trên chuyến tàu tốc hành*, 1983)

Lựa chọn đáp án đúng:

Câu 1. Đoạn trích được kể theo ngôi thứ mấy?

- A. Ngôi thứ nhất
- B. Ngôi thứ hai
- C. Ngôi thứ ba
- D. Ngôi thứ hai và ngôi thứ ba

Câu 2. Đoạn trích trên có sự xuất hiện của mấy nhân vật?

- A. 1
- B. 2
- C. 3
- D. 4

Câu 3. *Bức tranh* của người họa sĩ vẽ có tên là gì?

- A. “Chân dung người chiến sĩ”
- B. “Chân dung anh bộ đội cụ Hồ”
- C. “Chân dung người chiến sĩ quả cảm”
- D. “Chân dung chiến sĩ giải phóng”

Câu 4. Câu sêu thuộc kiểu câu nào phân theo mục đích nói?

“Đồ dối trá, mày hãy nhìn coi, bà mẹ tao khóc đã lừa cả hai mắt kia!”

- A. Câu đơn
- B. Câu ghép
- C. Câu cảm thán
- D. Câu cầu khiến

Câu 5. Vì sao bà mẹ (bà cụ) bị mù lừa cả hai mắt?

- A. Bà cụ ốm một trận rất nặng rồi hai mắt lừa đi.

B. Bà cụ khóc thương tới lòa hai mắt khi nghe tin con trai hy sinh.

C. Bà cụ bị mù lòa hai mắt bẩm sinh.

D. Bà cụ gặp tai nạn khiến hai mắt bị mù lòa.

Câu 6. Trên cương vị là một người họa sĩ, nhân vật “tôi” là người như thế nào?

A. Là một nghệ sĩ tài năng, anh ta vốn nghiêm túc với nghệ thuật và công việc.

B. Là một nghệ sĩ nổi tiếng, với mong muốn vẽ được bức tranh đề đòi.

C. Là nghệ sĩ vẽ tranh kém nổi, sống nhờ nghề vẽ tranh.

D. Là nghệ sĩ tài ba, được học qua nhiều trường lớp và các họa sĩ nổi tiếng.

Câu 7. Sau khi biết lí do mẹ của anh thợ cắt tóc bị mù, nhân vật “tôi” có thái độ như thế nào?

A. Nhận ra lỗi lầm của bản thân và cảm thấy day dứt, trăn trở.

B. Chưa nhận ra lỗi lầm nhưng cảm thấy buồn thương.

C. Cảm thấy lo lắng, sợ hãi.

D. Cảm thấy hoảng hốt, hồi hộp.

Trả lời câu hỏi/ Thực hiện các yêu cầu:

Câu 8. Em hãy nhận xét về sự thay đổi cách xưng hô của anh thợ cắt tóc với nhân vật “tôi”.

Câu 9. Em hiểu như thế nào về lời đề nghị rút rè của anh thợ cắt tóc trong quá khứ được gọi lại từ dòng hồi tưởng của nhân vật “tôi”: *Xin mọi người hãy tạm ngừng một phút cái nhịp sống bận bịu, chen lấn, để tự suy nghĩ về chính mình.*

Câu 10. Hãy viết một đoạn văn (khoảng 5 - 7 câu) trình bày suy nghĩ của em về người thợ cắt tóc trong đoạn trích “Bức tranh” của tác giả Nguyễn Minh Châu.

II. VIẾT (4.0 điểm)

Truyện ngắn “Bức tranh” đánh dấu bước ngoặt quan trọng trong sáng tác của Nguyễn Minh Châu khi ông chuyển hướng sáng tác sang kiểu nhân vật tư tưởng. Dựa vào đoạn trích trên, em hãy viết bài văn nghị luận phân tích, đánh giá về các nhân vật trong truyện ngắn “Bức tranh” của Nguyễn Minh Châu.

ĐÁP ÁN THAM KHẢO

Phần	Câu	Nội dung	Điểm
------	-----	----------	------

I		ĐỌC HIỂU	6.0
	1	A	0.5
	2	D	0.5
	3	D	0.5
	4	C	0.5
	5	B	0.5
	6	A	0.5
	7	A	0.5
	8	<p>+ Xung- hô: tao- mây</p> <p>→ Thể hiện sự tức giận khi người họa sĩ đã gián tiếp khiến cho bà mẹ của anh bị mù lòa cả hai con mắt vì tưởng rằng anh đã hy sinh.</p> <p>+ Xung hô: tôi- bác/anh</p> <p>→ Thái độ tôn trọng, khẳng định tài năng của người họa sĩ.</p>	0.5
	9	HS đưa ra suy nghĩ của mình từ lời đề nghị của anh thợ cắt tóc trong quá khứ khi anh còn là một người chiến sĩ.	1.0
	10	<p>Học sinh đưa ra ý kiến của mình về nhân vật người thợ cắt tóc trong đoạn trích “Bức tranh” của Nguyễn Minh Châu</p> <p>Học sinh trình bày trong một đoạn văn, có thể triển khai theo các kiểu đoạn văn diễn dịch, quy nạp, tổng phân hợp, móc xích, song hành.</p>	1.0
II		VIẾT	4.0
		<i>a. Đảm bảo cấu trúc bài văn nghị luận phân tích, đánh giá một tác phẩm văn học</i>	0.25
		<i>b. Xác định đúng vấn đề nghị luận</i> <i>Phân tích truyện ngắn “Bức tranh” của Nguyễn Minh Châu.</i>	0.5
		<i>c. Triển khai vấn đề nghị luận thành các luận điểm</i> HS có thể triển khai theo nhiều cách, nhưng cần giới thiệu được tác giả,	2.5

	<p>tác phẩm; tiến hành phân tích những hành động, suy nghĩ của nhân vật được thể hiện thông qua những chi tiết trong văn bản; đưa ra giá trị nội dung, nghệ thuật và tư tưởng, thông điệp của tác giả.</p> <p><i>Sau đây là một hướng gợi ý:</i></p> <ul style="list-style-type: none"> - Giới thiệu hai nhân vật chính: + Người họa sĩ, đó là một anh chàng nghệ sĩ tài năng, anh ta vốn nghiêm túc với nghệ thuật và công việc. + Người thợ làm nghề cắt tóc sau thời gian đi bộ đội trở về. - Bức tranh truyền thần chân dung người chiến sĩ: chính là bức kí họa người chiến sĩ, anh họa sĩ đã vẽ bằng cả tài năng, tấm lòng và cảm xúc của mình - Lời hứa của anh nghệ sĩ với người chiến sĩ: anh ta đã không còn nhớ đến lời hứa - Sự nhận lỗi của anh họa sĩ với người chiến sĩ: Sau một quá trình đấu tranh dữ dội phải – trái, đúng – sai, nói ra – giấu kín, anh ta đã quyết định nhận lỗi với người chiến sĩ. - Nhận xét và đánh giá về ý nghĩa trong việc xây dựng hai hình tượng nhân vật: Đề cao sự chính trực, đạo đức của con người. Nghệ thuật phải sinh ra trong đạo đức và duy trì đạo đức để làm nghệ thuật 	
	<p><i>d. Chính tả, ngữ pháp</i></p> <p>Đảm bảo chuẩn chính tả, ngữ pháp Tiếng Việt.</p>	0.25
	<p><i>e. Sáng tạo:</i> Bài viết có giọng điệu riêng; cách diễn đạt sáng tạo, văn phong trôi chảy.</p>	0.5
Tổng điểm		10.0

CHỦ ĐỀ: TRUYỆN NGẮN VÀ TIỂU THUYẾT

ĐỀ LUYỆN SỐ 2

Môn: Ngữ văn lớp 10

(Thời gian làm bài: 90 phút, không kể thời gian phát đề)

I. ĐỌC HIỂU (6.0 điểm)

Đọc văn bản sau:

Anh béo và anh gầy

Hai người bạn cũ gặp nhau trên sân ga. Một người béo, một người gầy. Anh béo vừa ăn ở nhà ga xong, người toát ra mùi rượu nho loại nặng. Còn anh gầy vừa mới xuống tàu, linh kinh hành lý, người toát ra mùi thịt ướp, mùi bã cà phê. Sau lưng anh gầy là cô vợ gầy gò và một cậu con trai cao lêu nghêu.

- Porpphiri đây ư? - Anh béo kêu lên - Đúng là bạn thân mến của tôi! Ôi, biết bao lâu chúng mình không gặp nhau...

- Trời, Misa! Bạn từ thuở nhỏ của tôi! - Anh gầy sững sốt, mừng rỡ.

Hai người bạn ôm hôn nhau đến ba lần, mắt rung rung, chăm chú nhìn nhau.

- Mình quả thật không ngờ - anh gầy lên tiếng. Nào, cậu thắng người, mình xem nào. Ôi, trông cậu vẫn đẹp trai, vẫn lịch thiệp như xưa. À, mà cậu bây giờ thế nào rồi? Giàu không? Lấy vợ chưa? Mình thì có vợ rồi...Đây, vợ mình đây! Còn đây là con trai mình. Đây con, đây là bạn hồi học phổ thông với bố đây!

Khi cậu con trai bỏ mũ ra chào, anh gầy nói tiếp:

- Bác là bạn cùng học với bố đây! - Anh gầy quay sang bạn - À này, cậu còn nhớ cậu bị chúng nó trêu chọc thế nào không? Chúng nó gọi cậu là Gêrôxtorát Ba vì cậu lấy thuốc lá châm cháy một quyển sách; còn mình thì chúng gọi Ephian Bốn vì mình hay mách...Dạo ấy mình trẻ con thật! - anh gầy lại nói với con trai - Đừng sợ con! Con lại gần bác thêm chút nữa nào! Còn đây là vợ mình...

Anh béo hoan hỉ lên tiếng:

- Bây giờ anh sống ra sao? Làm ở đâu? Thành đạt rồi chứ?

- Mình cũng đi làm. Hai năm nay là nhân viên bậc 8, cũng được mề đầy hạng năm. Vợ mình dạy nhạc. Mình còn làm thêm tàu thuốc bằng gỗ. Tàu đẹp lắm, mình bán 1 rúp 1 cái. Cũng cố sống tạm tạm cậu ạ. Trước đây mình làm ở cục, giờ mình được chuyển về đây, được thăng lên 1 bậc. Còn cậu sao rồi? Chắc là viên chức cỡ bậc 5 rồi chứ, phải không?

- Không đâu, anh bạn ạ, cao hơn thế nữa. Mình là viên chức bậc 3 có hai mề đầy của nhà nước.

Anh gầy bỗng tái mặt, ngậy người ra, nhưng lát sau thì toét miệng cười, mắt sáng lên, toàn thân lại co rúm, so vai rụt cổ, khúm núm:

- Dạ, bẩm quan trên... tôi... tôi rất lấy làm hân hạnh ạ. Bạn... nghĩa là bạn từ nhỏ, thế rồi, bỗng nhiên bạn làm chức to thế...

Anh béo cau mặt:

- Cậu nói gì thế? Sao cậu lại nói cái giọng đó? Mình với cậu là bạn từ thuở nhỏ mà, việc gì cậu lại giở cái giọng quan chức thế?

Anh gầy cười hì hì:

- Dạ, bẩm quan... Quan lớn dạy gì ạ? - anh gầy càng rúm ró - quan lớn chiếu cố cho như thế này, kẻ bần dân này đội ơn lắm lắm. Dạ, bẩm quan lớn, thưa đây là con trai tôi, Naphanain... và đây là vợ tôi, Luida.

Anh béo bực mình định quở trách thêm. Tuy nhiên khi nhận thấy trên mặt anh gầy toát ra vẻ nô lệ kính cẩn đến mức làm cho anh béo vừa thất vọng vừa buồn nôn. Anh béo vội ngoảnh mặt đi và đưa tay chào từ biệt anh gầy.

Anh gầy sung sướng nắm mấy ngón tay anh béo, cúi gập người xuống chào, cười hì hì. Cả vợ và con anh gầy cũng ngạc nhiên đầy thú vị.

(Tuyển tập truyện ngắn của Sê – khốp)

Lựa chọn đáp án đúng:

Câu 1. Truyện được kể theo ngôi thứ mấy?

- A. Ngôi thứ nhất B. Ngôi thứ ba
- C. Ngôi thứ hai D. Ngôi thứ tư

Câu 2. Nhân vật chính trong truyện ngắn trên là

- A. Anh béo B. Gia đình anh gầy
- C. Anh gầy D. Anh béo và anh gầy

Câu 3. Thái độ ban đầu của anh gầy khi gặp anh béo là gì?

- A. Lạ lẫm, bất ngờ B. Lo lắng, sợ sệt
- C. Sùng sốt, mừng rỡ D. Sùng sốt, chán ghét

Câu 4. Tại sao anh gầy “bỗng tái mặt, ngầy người ra, nhưng lát sau thì toét miệng cười, mắt sáng lên, toàn thân lại co rúm, so vai rụt cổ, khúm núm”?

- A. Anh béo tiết lộ mình là quan chức bậc ba và có hai mẽ đay của nhà nước.
- B. Anh béo tiết lộ mình là quan chức bậc năm và có hai mẽ đay của nhà nước.
- C. Anh béo tiết lộ mình có chức vụ cao hơn anh gầy rất nhiều và có quyền hạn cao trong nhà nước.
- D. Anh béo tiết lộ mình đã có chức vụ và cả cơ ngơi đồ sộ.

Câu 5. Vì sao anh béo bỗng cảm thấy “vừa thất vọng vừa buồn nôn”?

- A. Khi nhận thấy trên mặt anh gầy toát ra vẻ nô lệ kính cẩn của anh gầy.
- B. Khi anh gầy bỗng quay ngoắt thái độ, gọi anh béo là quan lớn và trên gương mặt anh gầy toát ra vẻ nô lệ, kính cẩn.
- C. Khi anh gầy bỗng nhiên trở nên xa cách và có thái độ nhờ vả anh béo.
- D. Khi thấy anh gầy không còn vô tư, hồn nhiên như xưa khi làm bạn với anh béo.

Câu 6. Hình tượng hai nhân vật anh béo và anh gầy có ý nghĩa gì?

- A. Tác giả đã thể hiện sự châm biếm một cách tinh tế qua hai nhân vật béo và gầy. Một người là kẻ ở trên nhưng vẫn giữ thái độ và niềm vui khi gặp bạn bè. Một người là đại diện cho tầng lớp lao động nghèo tự bán bản thân mình cho quyền lực.
- B. Tác giả đã thể hiện sự châm biếm một cách tinh tế qua hai nhân vật béo và gầy. Người to béo thì có cuộc sống nhẹ nhàng, không phải lo toan cuộc sống đầy đủ, sung túc. Ngược lại, anh gầy lại là nô lệ của quyền lực.
- C. Tác giả đã thể hiện sự châm biếm một cách tinh tế qua hai nhân vật béo và gầy. Thái độ phóng khoáng, niềm nở hết lòng vì tình nghĩa của anh béo. Và sự đối lập mang tính tự ti, tâm lí nô lệ, khuất phục trước quyền lực của anh gầy cũng là tâm lí của nhiều người Nga thời đó.
- D. Tác giả đã thể hiện sự châm biếm một cách tinh tế qua hai nhân vật béo và gầy. Người to béo thì có cuộc sống nhẹ nhàng, không phải lo toan cuộc sống đầy đủ, sung túc. Người gầy là đại diện cho tầng lớp lao động nghèo tự bán bản thân mình cho quyền lực.

Câu 7. Chủ đề của truyện ngắn trên là gì?

- A. Lên án xã hội Nga lúc bấy giờ với nhiều con người có tâm lí nô lệ, tính cách què quặt đang ngày càng thu mình trong bóng tối, không có ánh sáng của sự chân thành.

B. Lên án xã hội Nga lúc bấy giờ với nhiều con người khinh tình nghĩa trọng quyền lực.

C. Lên án xã hội Nga lúc bấy giờ với nhiều con người sống giả tạo, thảo mai và chỉ ham mê quyền lực.

D. Lên án xã hội Nga lúc bấy giờ với nhiều con người coi trọng quyền lực, ra vẻ giàu sang và quên đi tình nghĩa xưa.

Trả lời câu hỏi/ Thực hiện các yêu cầu:

Câu 8. Sự khác biệt giữa anh béo và anh gầy được thể hiện qua những chi tiết nào?

Câu 9. Chi tiết “Mấy thứ vali, hộp túi của anh ta cũng co rúm lại, nhăn nhó” gợi tả điều gì? Nêu ý nghĩa của chi tiết đó.

Câu 10. Từ nội dung đoạn trích ở phần Đọc hiểu, hãy viết một đoạn văn (khoảng 5 - 7 câu) trình bày về nghệ thuật truyện ngắn Anh béo và anh gầy.

II. VIẾT (4.0 điểm)

Dựa vào nội dung của văn bản trên, em hãy viết một bài văn nghị luận phân tích, đánh giá hình tượng hai nhân vật “anh béo” và “anh gầy” trong tác phẩm Anh béo và anh gầy của Sê – khốp.

ĐÁP ÁN THAM KHẢO

Phần	Câu	Nội dung	Điểm
I		ĐỌC HIỂU	6.0
	1	B	0.5
	2	D	0.5
	3	C	0.5
	4	A	0.5
	5	B	0.5
	6	C	0.5
	7	A	0.5
	8	HS có thể linh hoạt liệt kê nhiều chi tiết khác nhau, tham khảo một số chi tiết:	0.75

	<p>Anh béo</p> <ul style="list-style-type: none"> + có điều kiện sống tốt <i>Anh béo vừa ăn ở nhà ga xong, môi láng nhẫy bơ như quả đào chín. Người anh ta toát ra mùi rượu nho loại nặng, mùi nước hoa cam</i> + không coi thường bạn bè + khi gặp lại bạn bè, anh mừng rỡ reo lên. + tâm trạng trùng xuống khi bạn mình thay đổi, từ hào hứng vui vẻ thành buồn nôn, chán nản 	<p>Anh gầy</p> <ul style="list-style-type: none"> + nhom nhem <i>Người anh ta toát ra mùi thịt ướp, mùi bã cà phê</i> + lĩnh kinh đồ đạc, gánh nặng + anh gầy tái mét khi nhận ra bạn có địa vị cao hơn mình ➔ mắt anh ta sáng lên, sau đó lại cuống quýt mâu thuẫn + cách xưng hô trở nên miễn cưỡng, hoa mỹ và xa cách sau khi biết bạn có địa vị cao hơn mình 	
9	<ul style="list-style-type: none"> - Chi tiết “<i>Mấy thứ vali, hộp túi của anh ta cũng co rúm lại, nhăn nhó</i>” nó gọi tả xã hội Nga bị bao trùm bởi nỗi sợ, sự e dè quyền lực. - Bóng tối ấy không chỉ xuất hiện ở con người từ thế hệ lớn tuổi đến thế hệ mầm non mà ngay cả cảnh vật cũng bị nhuộm màu. - Dường như cả xã hội Nga đang bị ngập chìm trong đó, không có ánh sáng của sự chân thành. 	0.75	
10	<ul style="list-style-type: none"> - Học sinh đưa ra suy nghĩ của mình, tuy nhiên phải nhắc đến được: Nghệ thuật trong “anh béo và anh gầy” là nghệ thuật tương phản đối lập. - Biểu hiện: (HS có thể nêu được từ 2 – 3 ý đạt tối đa 0.75 điểm) + Ngay từ nhan đề của bài, đặt giữa hai hình tượng “anh béo” - “anh gầy” tác giả đã dự đoán trước được số phận của hai con người này. + Người to béo thì có cuộc sống nhẹ nhàng, không phải lo toan, ngược lại anh gầy lại tỉ lệ nghịch với ngoại hình của anh gầy + Điều đó còn được thể hiện qua việc đầu thì anh gầy vui vẻ, niềm nở với người bạn cũ, khi biết được anh béo là viên chức bậc ba, anh lại tỏ thái độ khúm lúm trước quyền lực, tâm lý nô lệ. Không khí khi mới gặp lại thì sôi nổi, lúc chia tay lại trùng xuống. 	0.25 0.75	

		+ Nổi bật hai tính cách, hai thái độ để cho thấy được tâm lí nô lệ, phụ thuộc, thiếu đi sự chân thành của người lao động nghèo ở Nga lúc bấy giờ.	
II	VIẾT		4.0
		<i>a. Đảm bảo cấu trúc bài văn nghị luận phân tích, đánh giá một tác phẩm văn học</i>	0.25
		<i>b. Xác định đúng vấn đề nghị luận</i> Phân tích nội dung và nghệ thuật trên bình diện nhân vật trong truyện ngắn.	0.5
		<i>c. Triển khai vấn đề nghị luận thành các luận điểm</i> HS có thể triển khai theo nhiều cách, nhưng cần giới thiệu được tác giả, tác phẩm và các nét đặc sắc trong bài thơ - Sau đây là một hướng gợi ý: <i>Về nội dung: Phân tích nội dung và ý nghĩa của từng hình tượng</i> a. Anh béo + có điều kiện sống tốt + không coi thường bạn bè + khi gặp lại banjbef, anh mừng rỡ reo lên. + nhận ra bạn ngay khi thấy bóng dáng rồi ôm hôn nhau cảm động ngạc nhiên => luôn coi anh gầy là bạn bè thân thiết + tâm trạng trùng xuống khi bạn mình thay đổi, từ hào hứng vui vẻ thành buồn nôn, chán nản => Tác giả đã diễn tả tinh tế cảm xúc của anh béo. anh béo no đủ vô tư, nhưng rồi cũng vì sự thay đổi miễn cưỡng và gượng ép của bạn thân xưa mà buồn phiền b. Anh gầy + nhom nhem	2.5

	<p>+ lĩnh kinh đồ đạc, gánh nặng</p> <p>+ anh gầy tái mét khi nhận ra bạn có địa vị cao hơn mình</p> <p>=> mắt anh ta sáng lên, sau đó lại cuống quýt mâu thuẫn</p> <p>+ cách xưng hô trở nên miễn cưỡng, hoa mỹ và xa cách</p> <p>=> anh gầy lúc đầu vẫn thân thiết, hạnh phúc vì gặp lại bạn, nhưng rồi lại sợ hãi và khúm núm trước quyền lực.</p> <p>=> anh trở nên xu nịnh trước quyền lực khiến anh béo khó chịu buồn nôn</p> <p>c. Chủ đề, tư tưởng được thể hiện qua hai nhân vật: Lên án xã hội Nga lúc bấy giờ với nhiều con người có tâm lý nô lệ, tính cách què quặt đang ngày càng thu mình trong bóng tối, không có ánh sáng của sự chân thành.</p> <p><i>Về nghệ thuật: Chỉ ra nghệ thuật đối lập trong khắc họa hình tượng nhân vật</i></p> <p>+ Ngay từ nhan đề của bài, đặt giữa hai hình tượng “anh béo” - “anh gầy” tác giả đã dự đoán trước được số phận của hai con người này.</p> <p>+ Người to béo thì có cuộc sống nhẹ nhàng, không phải lo toan, ngược lại anh gầy lại tỉ lệ nghịch với ngoại hình của anh gầy</p> <p>+ Điều đó còn được thể hiện qua việc đầu thì anh gầy vui vẻ, niềm nở với người bạn cũ, khi biết được anh béo là viên chức bậc ba, anh lại tỏ thái độ khúm núm trước quyền lực, tâm lý nô lệ. Không khí khi mới gặp lại thì sôi nổi, lúc chia tay lại trùng xuống.</p> <p>+ Nổi bật hai tính cách, hai thái độ để cho thấy được tâm lý nô lệ, phụ thuộc, thiếu đi sự chân thành của người lao động nghèo ở Nga lúc bấy giờ.</p>	
	<p><i>d. Chính tả, ngữ pháp</i></p> <p>Đảm bảo chuẩn chính tả, ngữ pháp Tiếng Việt.</p>	0.25
	<p><i>e. Sáng tạo:</i> Bài viết có giọng điệu riêng; cách diễn đạt sáng tạo, văn phong trôi chảy.</p>	0.5
Tổng điểm		10.0

ĐỀ LUYỆN SỐ 3**Môn: Ngữ văn lớp 10**

(Thời gian làm bài: 90 phút, không kể thời gian phát đề)

I. ĐỌC HIỂU (6.0 điểm)**Đọc văn bản sau:**

Máy bay cất cánh trong mưa. Tiếng còi bánh xe gấp lại có vẻ mạnh hơn bình thường dội độ rung vào thân máy bay. Tôi tiếc là đã không nghe lời vợ. Đáng lý nên trả vé, đứng theo chuyến này. Ngày xấu, giờ xấu, thời tiết xấu.

Máy bay hẫng một cái như hụt bước. Tay vận complet ngồi bên cạnh tôi mặt nhợt đi, mắt nhắm nghiền, cặp môi run run. Tôi bấu chặt các ngón tay vào thành ghế. Con người tôi bé tí hìn treo trên vực sâu đang càng lúc càng sâu thẳm.

- Mây ngay ngoài, các bác kia! - bà cụ ngồi ở ghế trong cùng, kẻ cửa sổ, thốt kêu lên.

Chiếc TU đã lấy được độ cao cần thiết, bắt đầu bay bằng. Hàng chữ điện “Cài thắt lưng an toàn” đã được tắt đi. Nhưng ngoài cửa sổ vẫn cuộn cuộn mây.

- Mây cận quá, bác nhỉ, với tay ra là với được - Bà cụ nói - Y thế cây lá ngoài vườn.

Tay vận complet nhấc mi mắt lên. Môi y mím chặt, vẻ căng thẳng đổi thành quàu quau.

- Vậy mà sao nhiều người họ kháo là tàu bay trời cao được hơn mây bác nhỉ?

Tay nọ làm thình.

- Chả biết đâu trời đâu đất thế này biết lối nào mà về bến, thưa các bác?

Không được trả lời, bà cụ chẳng dám hỏi han gì thêm. Bà ngồi im, ôm chặt trong lòng một chiếc làn mây. Hình vóc bé nhỏ, teo tóp của bà như chìm lấp vào thân ghế. Khi cô tiếp viên đẩy xe đưa bữa điểm tâm đến, bà không muốn nhận khay đồ ăn. Bà bảo com nước lạ kiểu chẳng đứa bắt gì chẳng quen, mấy lại đã ăn no bụng hồi sớm, mấy lại cũng thực tình là già chẳng có lắm tiền. Cô gái ân cần giải thích để bà cụ yên tâm rằng giá của suất ăn này đã được tính gộp trong tiền vé.

- Thảo nào hai lượt tàu bay những triệu bạc - bà cụ nói - Vậy mà lúc biểu già tẩm vé các chú không quân cùng đơn vị với con trai già ngày nọ bảo là tốn có trăm ngàn. Các chú ấy cho già thì có, chứ còn tính ở quê đừng nói triệu với trăm ngàn, ngàn với trăm cũng khó.

Bà cụ hạ chiếc bàn gấp xuống song không bày bữa ăn lên đấy. Tất cả các thứ hộp thư gói trên khay bà dồn hết vào chiếc làn mây. Bà chẳng ăn chút gì. Lúc người ta mang đồ uống đến, bà cũng chỉ xin một cốc nước lọc.

[...]Tay vận complet xoè diêm châm thuốc. Là dân nghiện nhưng lúc này tôi thấy gai với khói. Lẽ ra y nên xuống phía dưới mà thả khói chứ chẳng nên phớt lơ hàng chữ “không hút thuốc” sáng nay trước mũi y như vậy, tôi sẽ uể oải thâm nghĩ, đây tờ báo lên mặt và nhắm mắt lại.

Giấc ngủ thiu thiu chậm chậm trườn tới.

- Làm cái gì vậy? Hả! Cái bà già này!

Tôi giật bản mình. Tôi bị giằng khỏi giấc ngủ không phải vì tiếng quát, tay ngồi cạnh tôi không quát to tiếng, chỉ nạt, nạt khẽ thôi, đủ nghe. Nhưng âm hưởng của nỗi hoảng hốt và sự cục cằn trong giọng y như tát vào mặt người ta. Thận trọng, tôi liếc nhìn. Khói thuốc và cặp vai to đùng của y che khuất cả bà cụ già, cả ô cửa sổ.

- Đây, cô kia, cô nhân viên! - Y sang trọng đứng dậy mắng - Tới mà nhìn! Đây là hàng không hay là cái xô bép? Là phi cơ hay là cái miếu thờ thế này, hả?

- Van bác... - Bà cụ sợ sệt - Bác ơi, van bác... Chẳng là, bác ạ, bữa nay giỗ thẳng cả nhà tôi. Non ba chục năm rồi, bác ơi, tôi mới lên được đến miền cháu khuất.

Tay nọ gần như bước xéo lên đùi tôi, xắn ra lổ đi. Bộ mặt hồng hào bừng bừng giận dữ và khinh miệt.

Bà cụ ngồi, lặng phất, lưng còng xuống, hai bàn tay chắp lại, gầy guộc. Trên chiếc bàn gấp bày đĩa hoa cúng, nải chuối xanh, mấy cái phẩm oản và ba cây nhang cắm trong chiếc cốc thủy tinh đựng gạo. Một bức ảnh ép trong tấm kính cỡ bàn tay để dựng vào thành cốc.

Cô tiếp viên vội đi tới. Cô đứng sững bên cạnh tôi. Không hề kêu lên, không thốt một lời, cô lặng nhìn.

Máy bay vươn mình nâng độ cao vượt qua trần mây. Sàn khoang dốc lên. Cái bàn thờ nhỏ bé bóng của bà cụ già hơi nghiêng đi. Tôi xoay người sang giữ lấy cái khung ảnh. Tấm ảnh được cắt ra từ một tờ báo, đã cũ xưa, nhưng người phi công trong ảnh còn rất trẻ.

Khói nhang nhả nhẹ nhẹ, bốc lên dịu dịu, mờ mờ trong bầu không khí lạnh lạnh của khoang máy bay. Những cây nhang trên trời thả tỏa hương thơm ngát. Ngoài cửa sổ đại dương khí quyển ngời sáng.

(Trích *Mây trắng còn bay*, Bảo Ninh)

Lựa chọn đáp án đúng:

Câu 1. Phương thức biểu đạt chính trong văn bản trên là:

- A. Miêu tả B. Tự sự
- C. Nghị luận D. Biểu cảm

Câu 2. Theo em, ai là nhân vật chính trong câu chuyện trên?

- A. Nhân vật tôi B. Cô tiếp viên hàng không
- C. Bà cụ D. Tay vận complet

Câu 3. Không gian diễn ra câu chuyện trên ở đâu?

- A. Tại sân bay
- B. Tại cảng biển
- C. Trong khoang máy bay
- D. Trên một chuyến tàu

Câu 4. Người con cả đã mất của bà cụ đã hi sinh bao lâu?

- A. Gần ba mươi năm
- B. Hơn ba mươi năm
- C. Ba mươi năm chẵn
- D. Khoảng bốn mươi năm

Câu 5. Tác dụng của dấu gạch ngang trong câu:

“Mây ngay ngoài, các bác kìa! - bà cụ ngồi ở ghế trong cùng, kê cửa sổ, thốt kêu lên” là:

- A. Đánh dấu chỗ bắt đầu lời nói của nhân vật trong đối thoại.
- B. Đánh dấu phần chú thích, giải thích trong câu.
- C. Đánh dấu các ý trong một đoạn liệt kê.
- D. Nối các từ nằm trong một liên danh.

Câu 6. Từ nào sau đây đồng nghĩa với từ “tàu bay”?

- A. máy bay
- B. xe lửa

C. sân bay

D. phi thuyền

Câu 7. Theo em, ý nghĩa, thông điệp chính của câu chuyện trên là gì?

A. Sự đồng cảm giữa con người với nhau

B. Sự mất mát, khổ đau mà chiến tranh mang lại

C. Sự biết ơn, ghi nhớ công ơn với người có công hi sinh vì đất nước

D. Tình yêu thương của con người

Trả lời câu hỏi/ Thực hiện các yêu cầu:

Câu 8. Theo em, vì sao cô tiếp viên lại có hành động “*đứng sững bên cạnh tôi. Không hề kêu lên, không thốt một lời, cô lặng nhìn.*” ?

Câu 9. Theo em chi tiết “*Tám ảnh được cắt ra từ một tờ báo, đã cũ xưa, nhưng người phi công trong ảnh còn rất trẻ.*” có phải là một chi tiết quan trọng trong văn bản hay không? Vì sao?

Câu 10. Từ nội dung đoạn trích ở phần Đọc hiểu, hãy viết một đoạn văn (khoảng 5-7 câu) trình bày suy nghĩ của em về nhân vật bà cụ trong văn bản trên.

II. VIẾT (4.0 điểm)

Dựa vào nội dung của văn bản trên, em hãy viết bài văn nghị luận phân tích, đánh giá một nhân vật xuất hiện trong trích đoạn “Mây trắng còn bay” của tác giả Bảo Ninh.

ĐÁP ÁN THAM KHẢO

Phần	Câu	Nội dung	Điểm
I		ĐỌC HIỂU	6.0
	1	B	0.5
	2	C	0.5
	3	C	0.5
	4	A	0.5
	5	B	0.5
	6	A	0.5

	7	C	0.5
	8	Cô tiếp viên muốn thể hiện thái độ tôn kính, nghiêng mình trước vong linh của người chiến sĩ đã khuất và thể hiện sự xót xa trước nỗi đau của bà cụ.	0.5
	9	Chi tiết “ <i>Tấm ảnh được cắt ra từ một tờ báo, đã cũ xưa, nhưng người phi công trong ảnh còn rất trẻ.</i> ” là một chi tiết quan trọng trong văn bản. Vì chi tiết cho thấy rõ tình cảm, sự trân trọng, nâng niu kỉ vật của con; cũng như là lòng thương nhớ luôn hướng về đứa con trai cả của bà. Đồng thời cũng tố cáo tội ác chiến tranh khiến người chiến sĩ ra đi khi tuổi độ đôi mươi.	1.0
	10	Học sinh đưa ra suy nghĩ của mình về nhân vật bà cụ trong văn bản trên. Học sinh trình bày trong một đoạn văn, có thể triển khai theo các kiểu đoạn văn diễn dịch, quy nạp, tổng phân hợp, móc xích, song hành.	1.0
II		VIẾT	4.0
		<i>a. Đảm bảo cấu trúc bài văn nghị luận phân tích, đánh giá một tác phẩm văn học</i>	0.25
		<i>b. Xác định đúng vấn đề nghị luận</i> Phân tích một nhân vật trong “Mây trắng con bay”	0.5
		<i>c. Triển khai vấn đề nghị luận thành các luận điểm</i> HS có thể triển khai theo nhiều cách, nhưng cần giới thiệu được tác giả, tác phẩm và nhân vật lựa chọn để phân tích (cô tiếp viên, tay vận complet, bà cụ, nhân vật tôi); tiến hành phân tích những hành động, suy nghĩ của nhân vật được thể hiện thông qua những chi tiết trong văn bản; đưa ra giá trị nội dung, nghệ thuật và tư tưởng, thông điệp của tác giả. - Sau đây là một hướng gợi ý: Phân tích nhân vật bà cụ - Khi chuyến bay gặp thời tiết xấu: Bình thản, ngạc nhiên ngắm nhìn mây. Do bà cụ chưa đi máy bay bao giờ nên cụ không biết thời tiết xấu ảnh hưởng đến sự an toàn của chuyến bay để mà lo sợ - Khi nhìn thấy những đám mây: + Lời nói: “thốt kêu lên” một cách ngạc nhiên “Mây ngay ngoài, các bác	2.5

	<p>kìa!”</p> <p>“Vậy mà sao nhiều người họ kháo là tàu bay trời cao được hơn mây bác nhi?”</p> <p>“Chả biết đâu trời đâu đất thế này biết lối nào mà về bến, thưa các bác?”</p> <p>+ Cách so sánh giản dị, thân thuộc với những người dân quê</p> <p>“Mây cận quá, bác nhi, với tay ra là với được - Y thể cây lá ngoài vườn.”</p> <p>- Hành động của bà cụ:</p> <p>+ Lập một cái bàn thờ nhỏ trên máy bay.</p> <p>+ Dáng người cụ: Bà cụ ngồi, lặng phất, lưng còng xuống, hai bàn tay chấp lại, gầy guộc.</p> <p>+ Khi bị những hành khách phàn nàn, bà cụ: Van bác... - Bà cụ sợ sệt - Bác ơi, van bác... Chẳng là, bác ạ, bữa nay giỗ thằng cả nhà tôi. Non ba chục năm rồi, bác ơi, tôi mới lên được đến miền cháu khuất.</p> <p>→ Sự đau đớn của người mẹ mất con</p> <p>+ Giá trị nghệ thuật, giá trị nội dung.</p> <p>+ Tình cảm của tác giả đối với tác phẩm, thông điệp nhà văn muốn chia sẻ tới độc giả.</p> <p>- Tình cảm, cảm xúc, thái độ của em đối với nhân vật.</p>	
	<p><i>d. Chính tả, ngữ pháp</i></p> <p>Đảm bảo chuẩn chính tả, ngữ pháp Tiếng Việt.</p>	0.25
	<p><i>e. Sáng tạo:</i> Bài viết có giọng điệu riêng; cách diễn đạt sáng tạo, văn phong trôi chảy.</p>	0.5
Tổng điểm		10.0

CHỦ ĐỀ: TRUYỆN NGẮN VÀ TIỂU THUYẾT

ĐỀ LUYỆN SỐ 4

Môn: Ngữ văn lớp 10

I. ĐỌC HIỂU (6.0 điểm)

Đọc văn bản sau:

“...Đến cuối chợ đã thấy lũ trẻ đang quây quần chơi nghịch. Chúng nó thấy chị em Sơn đến đều lộ vẻ vui mừng, nhưng chúng vẫn đứng xa, không dám vô vạ. Chúng như biết cái phận nghèo hèn của chúng vậy, tuy Sơn và chị vẫn thân mật chơi đùa với, chứ không kiêu kỳ và khinh khỉnh như các em họ của Sơn.

Thằng Cúc, con Xuân, con Tý, con Túc sán gần giương đôi mắt ngắm bộ quần áo mới của Sơn. Sơn nhận thấy chúng ăn mặc không khác ngày thường, vẫn những bộ quần áo nâu bạc đã rách vá nhiều chỗ. Nhưng hôm nay, môi chúng nó tím lại, và qua những chỗ áo rách, da thịt thâm đi. Mỗi con gió đến, chúng lại run lên, hàm răng đập vào nhau.

Thằng Xuân đến mó vào chiếc áo của Sơn, nó chưa thấy cái áo như thế bao giờ. Sơn lật vạt áo thâm, chìa áo vệ sinh và áo dạ cho cả bọn xem. Một đứa tắc lưỡi, nói:

- Cái áo này mặc thì nóng lắm. Chắc mua phải đến một đồng bạc chứ không ít, chúng mày nhỉ.

Đứa khác nói:

- Ngày trước thầy tao cũng có một cái áo như thế, về sau bán cho ông lý mất.

Con Túc ngây ngô giương đôi mắt lên hỏi Sơn:

- Cái này cậu mua tận Hà Nội phải không?

Sơn uốn ngược đáp:

- Ở Hà Nội, chứ ở đây làm gì có. Mẹ tôi còn hẹn mua cho tôi một cái áo len nhiều tiền hơn nữa kia.

Chị Lan bỗng giơ tay vẫy một con bé, từ nãy vẫn đứng dựa vào cột quán, gọi:

- Sao không lại đây, Hiên? Lại đây chơi với tôi.

Hiên là đứa con gái bên hàng xóm, bạn với Lan và Duyên. Sơn thấy chị gọi nó không lại, bước gần đến trông thấy con bé co ro đứng bên cột quán, chỉ mặc có manh áo rách tả tơi, hở cả lưng và tay. Chị Lan cũng đến hỏi:

- Sao áo của mày rách thế Hiên, áo lành đâu không mặc?

Con bé bịu xịu nói:

- Hết áo rồi, chỉ còn cái này.

- Sao không bảo u may may cho?

Sơn bây giờ mới chợt nhớ ra là mẹ cái Hiên rất nghèo, chỉ có nghề đi mò cua bắt ốc thì còn lấy đâu ra tiền mà sắm áo cho con nữa. Sơn thấy động lòng thương, cũng như ban sáng Sơn đã nhớ thương đến em Duyên ngày trước vẫn cùng nói với Hiên đùa nghịch ở vườn nhà. Một ý nghĩ tốt bỗng thoáng qua trong trí, Sơn lại gần chị thì thầm:

- Hay là chúng ta đem cho nó cái áo bông cũ, chị ạ.

- Ừ, phải đấy. Để chị về lấy.

Với lòng ngây thơ của tuổi trẻ, chị Lan hăm hở chạy về nhà lấy áo. Sơn đứng lặng yên đợi, trong lòng tự nhiên thấy ấm áp vui vui”...

(Trích Gió lạnh đầu mùa, Thạch Lam)

Lựa chọn đáp án đúng:

Câu 1. Đoạn trích được kể theo ngôi thứ mấy?

- A. Ngôi thứ nhất B. Ngôi thứ hai
C. Ngôi thứ ba D. Ngôi thứ hai và ngôi thứ ba

Câu 2. Đoạn trích trên có những nhân vật chính nào?

- A. Lan, con Xuân, con Tý, con Túc
B. Hiên, Lan, đám bạn
C. Sơn, Lan
D. Sơn, Thăng Cúc, con Xuân, con Tý, con Túc

Câu 3. Trong văn bản trên có bao nhiêu từ láy ?

- A. 12 từ
B. 10 từ
C. 9 từ
D. 11 từ

Câu 4. Thái độ của chị em Sơn với những đứa trẻ trong xóm chợ là:

- A. Thân mật, hòa đồng, vui vẻ

- B. Khinh khinh, kiêu căng
- C. Coi thường, ghét bỏ
- D. Xa lánh, coi thường

Câu 5. Trong văn bản, nhân vật Hiên được miêu tả như thế nào?

- A. Là một cô bé có hoàn cảnh khá giả mới may một chiếc áo bông đẹp.
- B. Là một cô bé nhà nghèo, chỉ mặc có manh áo rách tả tơi, hở cả lưng và tay.
- C. Là một cô bé nhà nghèo nhưng được bà chủ cho một đôi giày rất đẹp
- D. Là một cô bé tính tình nóng nảy, kiêu căng

Câu 6. Phó từ trong câu:

“Sơn thấy động lòng thương, cũng như ban sáng Sơn đã nhớ thương đến em Duyên ngày trước vẫn cùng nói với Hiên đùa nghịch ở vườn nhà.” là:

- A. Thương
- B. Em
- C. Như
- D. Cũng

Câu 7. Sau hành động về nhà lấy áo cho Hiên của chị Lan, Sơn cảm thấy như thế nào?

- A. Cảm thấy lòng ấm áp, vui vui
- B. Cảm thấy bức mình vì mất thời gian đi chơi
- C. Cảm thấy mới mẻ, lạ lẫm
- D. Cảm thấy bất ngờ, thú vị

Trả lời câu hỏi/ Thực hiện các yêu cầu:

Câu 8. Qua đoạn trích, em cảm nhận được nhân vật Sơn và chị Lan là người như thế nào?

Câu 9. Em đã gặp tình huống tương tự Sơn và chị Lan chưa. Nếu là em, trong hoàn cảnh đó em sẽ làm gì?

Câu 10. Từ nội dung đoạn trích ở phần Đọc hiểu, hãy viết một đoạn văn (khoảng 5-7 câu) trình bày suy nghĩ của em về truyền thống tương thân tương ái của con người Việt Nam.

II. VIẾT (4.0 điểm)

Từ trích đoạn truyện ngắn “Gió lạnh đầu mùa” của tác giả Thạch Lam, em hãy viết bài văn nghị luận phân tích, đánh giá những hành động, suy nghĩ của hai nhân vật Lan và Sơn.

ĐÁP ÁN THAM KHẢO

Phần	Câu	Nội dung	Điểm
I		ĐỌC HIỂU	6.0
	1	C	0.5
	2	C	0.5
	3	A	0.5
	4	A	0.5
	5	B	0.5
	6	D	0.5
	7	A	0.5
	8	Nhân vật Sơn và chị Lan là những người tốt bụng, trong sáng và giàu tình yêu thương..	0.5
	9	HS trả lời theo trải nghiệm và suy nghĩ của bản thân.	1.0
	10	Học sinh đưa ra ý kiến của mình về truyền thống tương thân tương ái của con người Việt Nam. Học sinh trình bày trong một đoạn văn, có thể triển khai theo các kiểu đoạn văn diễn dịch, quy nạp, tổng phân hợp, móc xích, song hành.	1.0
II		VIẾT	4.0
		<i>a. Đảm bảo cấu trúc bài văn nghị luận phân tích, đánh giá một tác phẩm văn học</i>	0.25
		<i>b. Xác định đúng vấn đề nghị luận</i> <i>Hành động, suy nghĩ của nhân vật Lan và Sơn</i>	0.5
		<i>c. Triển khai vấn đề nghị luận thành các luận điểm</i> HS có thể triển khai theo nhiều cách, nhưng cần giới thiệu được tác giả, tác phẩm và hai nhân vật Lan và Sơn; tiến hành phân tích những hành	2.5

	<p>động, suy nghĩ của nhân vật được thể hiện thông qua những chi tiết trong văn bản; đưa ra giá trị nội dung, nghệ thuật và tư tưởng, thông điệp của tác giả.</p> <p><i>Sau đây là một hướng gợi ý:</i></p> <ul style="list-style-type: none"> - Quan hệ: Nhân vật Sơn và Lan là hai chị em ruột + Hoàn cảnh gia đình: hai chị em sống trong một gia đình có điều kiện. + Nhân vật Lan: Là một người chị đảm đang, tháo vát, rất yêu thương gia đình, đặc biệt là cậu em trai của mình. + Nhân vật Sơn: Là người nhạy cảm, giàu tình cảm, được mọi người hết mực thương yêu và chăm sóc. + Hai chị em rất thân thiết với lũ nhỏ nghèo ở xóm trọ, thường xuyên tới chơi cùng chúng. + Hành động Lan và Sơn cho Hiên chiếc áo của bé Duyên → Là người có lòng nhân ái, biết quan tâm tới người khác. + Giá trị nghệ thuật, giá trị nội dung. + Tình cảm của tác giả đối với tác phẩm, thông điệp nhà văn muốn chia sẻ tới độc giả. - Tình cảm, cảm xúc, thái độ của em đối với hai nhân vật Lan và Sơn. 	
	<p><i>d. Chính tả, ngữ pháp</i></p> <p>Đảm bảo chuẩn chính tả, ngữ pháp Tiếng Việt.</p>	0.25
	<p><i>e. Sáng tạo:</i> Bài viết có giọng điệu riêng; cách diễn đạt sáng tạo, văn phong trôi chảy.</p>	0.5
Tổng điểm		10.0

CHỦ ĐỀ: TRUYỆN NGẮN VÀ TIỂU THUYẾT

ĐỀ LUYỆN SỐ 5

Môn: Ngữ văn lớp 10

(Thời gian làm bài: 90 phút, không kể thời gian phát đề)

I. ĐỌC HIỂU (6.0 điểm)

Đọc văn bản sau:

Những ngày đầu tiên trên đảo

(Trích tiểu thuyết “ROBINSON CRUSOE” ⁽¹⁾ của Daniel Defoe ⁽²⁾)

Thực tế hiện ra trước mắt tôi thật là khủng khiếp: sau một cơn bão dữ dội trên một chiếc tàu bị trôi giạt, tôi bị ném vào hòn đảo hoang vu, cách xa những đường hàng hải hàng trăm dặm. Tôi cảm thấy cuộc đời tôi sẽ mãi mãi bị chôn vùi trong cảnh ngộ éo le bi thảm này. Nghĩ như thế, nhiều lúc hai dòng nước mắt chảy dài xuống má than thân trách phận, buồn thay mình phải đày đoạ thống khổ tới nông nỗi này. Nhưng tiếp theo những ý nghĩ yếu đuối ấy, bao giờ cũng có ngay những ý nghĩ lạc quan hơn. Một buổi đi dạo trên bãi biển, súng cấp dưới cánh tay, con chó chậm rãi đi theo sau từng bước, tôi suy nghĩ rất nhiều về hoàn cảnh hiện tại của mình. Ngay lúc đó, lý trí vốn biết cân nhắc điều hơn lẽ thiệt, đã nổi dậy chống lại những lời than vãn bi quan đó. Tôi tự nhủ: "Này, mình hiện đang ở trong một hoàn cảnh bi đát, đúng thế! Nhưng những bạn cùng tàu của mình hiện nay ở nơi nào! Chẳng phải là tất cả có mười một người trên tàu đó sao. Vậy thì mười người kia đâu rồi? Có sao họ lại không sống sót, mà mình lại không chết? Vì sao chỉ có một mình ta thoát nạn? Đàng nào hơn? ở đây hay là dưới đó? (đồng thời, tôi chỉ tay xuống biển). Liệu có nên nhìn nhận mọi sự việc cả mặt tốt lẫn mặt xấu không? Chẳng lẽ những điều may mắn đã được hưởng lại không thể an ủi ta về những điều đau lòng được sao? Hơn nữa, nhìn lại, tôi thấy mình đã được thừa hưởng một tài sản khá lớn. Số phận tôi sẽ ra sao nếu không có chiếc tàu đã mắc cạn trên bãi cát ngầm giữa biển, khiến tôi có thể ra lấy tất cả tài sản đó đem về cất trong kho? Không có sự may mắn đó thì tôi biết làm thế nào mà tự tạo lấy những vật dụng cần thiết cho đời sống. Bất giác tôi nói to lên: "Mình sẽ ra sao? ừ, mình sẽ ra sao nếu không có khẩu súng này, không có đạn dược để săn bắn, không có đồ dùng để làm việc, không có quần áo để che thân, không có giường để nằm, không có lều để ở?". Nghĩ thế, tôi lại thấy phấn khởi hơn. Tôi được hưởng tất cả những thứ đó, dư dật đến mức một ngày nào đó hết thuốc đạn, khẩu súng trở thành vô ích. Khi đó, chắc chắn tôi vẫn có đủ mọi thứ để sống trong nhiều năm. Ngay từ buổi đầu, tôi đã tính trước cách đối phó với mọi trở ngại khó khăn có thể xảy đến, không những chỉ tới ngày thuốc đạn thiếu hụt, mà cả đến khi sức tôi bị yếu, lực tôi bị hao.

(Trích Robinson Crusoe - Nhà xuất bản Kim Đồng)

Chú thích:

⁽¹⁾ Tóm tắt tiểu thuyết **ROBINSON CRUSOE**: Sau vụ đắm tàu, Robinson bị dạt vào một đảo hoang cách nơi thuyền bè qua lại hàng trăm cây số. Để tránh thú dữ, anh phải làm nhà, dựng lũy, đào hang. Để có lương thực,

anh tìm cách bắn chim, săn thú, câu cá và trồng lúa chỉ mới mười hai hạt thóc, rồi dùng da thú để làm quần áo, điền lịch bằng cách vạch lên khúc cây, rồi tự làm đồ gốm, đa lát rỗ, thúng... Cứ như thế, cho đến khi trở về quê hương, Robinson đã trải qua hai mươi tám năm trên đảo.

Dựa vào một sự việc có thật đương thời, Defoe đã viết nên một tiểu thuyết đầy sức hấp dẫn, với văn phong trong sáng, giản dị và tinh tiết vô cùng kì thú. Ngay khi ra đời vào năm 1719, Robinson Crusoe đã được đón nhận và phổ biến rộng rãi. Chỉ trong năm đầu tiên, cuốn truyện đã được tái bản tới bốn lần. Tới cuối thế kỉ XIX, với hơn 700 phiên bản, kể cả truyện tranh, chưa cuốn sách nào trong lịch sử văn học phương Tây lại có nhiều ấn bản, thu được nhiều lợi nhuận và có nhiều bản dịch hơn tác phẩm này.

⁽²⁾ **Daniel Defoe:** Daniel Defoe, sinh vào khoảng năm 1659/1661 tại London. Ban đầu, ông đã được giáo dục để trở thành mục sư nhưng về sau lại theo nghiệp kinh doanh và cuối cùng là viết lách.

Lựa chọn đáp án đúng:

Câu 1. Xác định lời người kể chuyện trong đoạn trích trên:

- A. Lời người kể chuyện hạn tri
- B. Lời người kể chuyện toàn tri
- C. Lời người kể chuyện biết tuốt
- D. Lời người kể chuyện có giới hạn

Câu 2. Thực tế khủng khiếp mà nhân vật tôi phải đối mặt là gì?

- A. Sau một cơn bão dữ dội trên một chiếc tàu bị trôi dạt, nhân vật tôi là người duy nhất ở lại trên tàu, còn tất cả bạn đồng hành đã bị chìm sâu dưới đáy biển.
- B. Sau một cơn bão dữ dội trên một chiếc tàu bị trôi dạt, nhân vật tôi bị ném vào hòn đảo hoang vu, cách xa những đường hàng hải hàng trăm dặm.
- C. Sau một cơn bão dữ dội trên một chiếc tàu bị trôi dạt, nhân vật tôi đã bị bọn cướp biển chiếm tàu và bắt giữ.
- D. Sau một cơn bão dữ dội trên một chiếc tàu bị trôi dạt, nhân vật tôi đã bị bọn cướp biển chiếm tàu và là người duy nhất sống sót trên biển.

Câu 3. Cảm xúc của nhân vật tôi khi phải đối mặt với những điều khủng khiếp xảy ra là gì?

- A. Nhân vật tôi đã khóc và tuyệt vọng rất nhiều khi tình huống khủng khiếp đó xảy ra.
- B. Nhân vật tôi vui vẻ vì đã rời xa được áp lực và sự sắp đặt của gia đình.
- C. Nhân vật tôi đã khóc, than thân và trách móc thiên nhiên, số phận và những người đồng hành.

D. Nhân vật tôi nhiều lúc hai dòng nước mắt chảy dài xuống má than thân trách phận, buồn thay mình phải đầy đọa thống khổ tới nông nổi này

Câu 4. Ngay sau những “suy nghĩ yếu đuối” vì sao nhân vật tôi đã có cách nhìn “lạc quan” hơn (Lựa chọn những đáp án đúng)

A. Bởi nhân vật tôi nhận ra, mình là người duy nhất sống sót trong 11 người đồng hành trên thuyền.

B. Bởi nhân vật tôi nhận ra, mình đã được thừa hưởng toàn bộ “gia sản” còn sót lại trên tàu để tiếp tục duy trì sự sống trong nhiều năm.

C. Bởi nhân vật tôi nhận ra, mình đã được Chúa phù hộ để thoát nạn.

D. Bởi nhân vật tôi nhận ra, so với việc ở nhà để chịu sự áp đặt của cha mẹ thì việc sống tự do trên đảo là việc sung sướng hơn.

Câu 5. Các lời dẫn trong ngoặc kép là lời nhân vật “tôi” nói với ai?

A. Với bạn đọc

B. Với người bạn đồng hành đã chết

C. Với chính bản thân mình

D. Với tác giả

Câu 6. Theo em, điều đáng quý ở nhân vật “tôi” được thể hiện trong đoạn trích trên là gì?

A. Nhân vật tôi biết xoay sở tình thế để thích nghi với cuộc sống.

B. Nhân vật tôi là người tài giỏi có thể chế ra súng đạn và các thiết bị cần thiết cho cuộc sống một mình trên đảo.

C. Nhân vật tôi là người có suy nghĩ tích cực, lạc quan, luôn tin và tìm thấy tia hi vọng trong khó khăn.

D. Nhân vật tôi là người mạnh mẽ và có tinh thần chiến đấu gan dạ.

Câu 7. Chủ đề tư tưởng được thể hiện trong trích đoạn trên:

A. Sự tích cực, lạc quan và nỗ lực thích nghi sẽ giúp chúng ta vượt qua những hoàn cảnh khó khăn.

B. Sự thông minh, tài trí và khả năng thích nghi sẽ giúp chúng ta vượt qua những hoàn cảnh khó khăn.

C. Sự mạnh mẽ, sức khỏe tốt sẽ giúp chúng ta vượt qua những hoàn cảnh khó khăn.

D. Sự cầu nguyện, than vãn và đổ lỗi sẽ giúp chúng ta bớt đau khổ và vượt qua hoàn cảnh khó khăn.

Trả lời câu hỏi/ Thực hiện các yêu cầu:

Câu 8. Theo em, vì sao nhân vật tôi đã biến chuyển những “*ý nghĩ yếu đuối*” trở thành những suy nghĩ lạc quan?

Câu 9. Nghệ thuật trần thuật trong đoạn trích trên có gì đặc sắc?

Câu 10. Em hãy viết đoạn văn (khoảng 5-7 dòng) để bàn luận về một bài học có ý nghĩa rút ra được từ trong đoạn trích.

II. VIẾT (4.0 điểm)

Em hãy viết bài văn nghị luận khoảng 1,5 trang giấy bàn luận về: Giá trị của sự lạc quan trong cuộc sống.

ĐÁP ÁN THAM KHẢO

Phần	Câu	Nội dung	Điểm
I		ĐỌC HIỂU	6.0
	1	A	0.5
	2	B	0.5
	3	D	0.5
	4	A – B	0.5
	5	C	0.5
	6	C	0.5
	7	A	0.5
	8	Học sinh dựa vào văn bản để lí giải vì sao nhân vật tôi đã lạc quan hơn, bởi: - Bởi nhân vật tôi cảm thấy may mắn khi mình là người duy nhất sống sót trong 11 người đồng hành trên thuyền. - Bởi nhân vật tôi nhận ra, mình đã được thừa hưởng toàn bộ “gia sản”	0.5

		còn sót lại trên tàu để tiếp tục duy trì sự sống trong nhiều năm.	
	9	<p>- Nghệ thuật trần thuật:</p> <p>+ Người kể ngôi thứ nhất, hạn tri: Thuật lại được những trải nghiệm cá nhân một cách chân thực và sâu sắc</p> <p>+ Điểm nhìn từ bên trong nhân vật: Dễ dàng bộc lộ cảm xúc cá nhân, lời tự nhủ, lời bộc bạch một mình khi đang trong hoàn cảnh sống cô đơn trên đảo</p> <p>+ Thời gian: Tuyến tính (theo từng ngày tháng nhân vật tôi sống sót trên đảo)</p> <p>+ Không gian: Đảo hoang – nhân vật tôi trải nghiệm một mình</p> <p>+ Ngôn ngữ và giọng điệu: tự thuật, lạc quan, bình tĩnh kể lại những trải nghiệm giá trị của mình.</p>	1.0
	10	<p>- Học sinh trình bày được những suy nghĩ về bài học rút ra</p> <p>+ Sự lạc quan tích cực</p> <p>+ Khả năng nhìn nhận tương lai và chuẩn bị đón nhận</p> <p>+ Khả năng thích nghi và thay đổi</p>	1.0
II		VIẾT	4.0
		<i>a. Đảm bảo cấu trúc bài nghị luận về một vấn đề xã hội.</i>	0.25
		<p><i>b. Xác định đúng vấn đề nghị luận</i></p> <p>Giá trị của tinh thần lạc quan trong cuộc sống</p>	0.5
		<p><i>c. Triển khai vấn đề nghị luận thành các luận điểm</i></p> <p>HS có thể triển khai theo nhiều cách, nhưng cần giới thiệu được vấn đề cần bàn luận, nêu rõ lí do và quan điểm của bản thân, hệ thống luận điểm chặt chẽ, lập luận thuyết phục, sử dụng dẫn chứng thuyết phục.</p> <p><i>Sau đây là một hướng gợi ý:</i></p> <p>1 Lạc quan là gì?</p>	2.5

	<ul style="list-style-type: none"> - Lạc quan là thái độ sống - Lạc quan là luôn vui tươi, vui cười dù có bất kì chuyện gì xảy ra - Lạc quan như là một liều thuốc bổ cho cuộc sống tươi đẹp hơn. <p>2. Ý nghĩa của tinh thần lạc quan</p> <ul style="list-style-type: none"> - Lạc quan sẽ tạo nên cuộc sống tươi đẹp cho tất cả mọi người - Giúp chúng ta biết sống một cách có ý nghĩa hơn - Giúp con người tránh khỏi những hiểm họa trong cuộc sống - Những người lạc quan thường thành công trong cuộc sống và công việc <p>3. Biểu hiện của tinh thần lạc quan</p> <ul style="list-style-type: none"> - Luôn tươi cười dù có chuyện gì xảy ra - Luôn yêu đời - Luôn bình tĩnh xử lí mọi tình huống dù có chuyện gì xảy ra <p>4. Một số tấm gương về tinh thần lạc quan</p>	
	<p><i>d. Chính tả, ngữ pháp</i></p> <p>Đảm bảo chuẩn chính tả, ngữ pháp Tiếng Việt.</p>	0.25
	<p><i>e. Sáng tạo:</i> Bài viết có giọng điệu riêng; cách diễn đạt sáng tạo, văn phong trôi chảy.</p>	0.5
Tổng điểm		10.0